

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2017/HS-PT

Ngày: 21 - 12- 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Việt

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hữu Tuyên; Bà Từ Thị Hải Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/HS-PT ngày 20/10/2017 đối với bị cáo Mai Tuấn V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

*Bị cáo kháng cáo:* **Mai Tuấn V**, tên gọi khác: C, sinh ngày 17/02/1993 tại xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân T và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Doãn Thị Khánh L, có 3 con sinh các năm 2013, 2015 và 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 09/5/2017 đến ngày 30/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H; có người bị hại là anh Trần Ngọc S; có người đại diện cho bị cáo Nguyễn Thành L là ông Nguyễn Minh Q, người đại diện cho bị cáo Lê Văn H là bà Lê Thị T nhưng đều không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Ngày 08/5/2017, Nguyễn Tất S biết Trần Ngọc S (bị hại trong vụ án), trú tại huyện T, tỉnh Quảng Ngãi có tiền do bán xe máy, Sáng kể lại sự việc trên cho Nguyễn Thành L và Mai Tuấn V nghe, L và V bàn với nhau tìm cách chiếm đoạt tiền của S. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, L mượn xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen, BKS 73P2-2758 của Lê Văn H chạy về nhà V, nói với V “Hắn đang ăn, em chuẩn bị chờ hắn bắt xe về, anh chạy tới Đá Nhảy trước, em chạy sau rồi chặn, lấy tiền của hắn”. V đeo khẩu trang chạy xe mô tô nhãn hiệu WEZELET, màu xanh, BKS 73K6-1980 ra Đá Nhảy, L chờ S đến gần Khách sạn Phi Hùng thuộc thôn Đá Nhảy, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch thì L dừng xe lại, V chạy xe mô tô đi đến chỗ L và S đang đứng, V hỏi “Có tiền không, cho ít tiền” thì S bỏ chạy qua bên kia đường, L điều khiển xe mô tô chạy theo chờ S về quán Internet A ở ngã ba Thanh Khê, rồi L đến chờ H tới nhà V. L, H và V bàn bạc với nhau về việc cướp tiền của S, V nói, “Chờ hắn lên đê Bắc Trạch rồi V và H lên trước chờ”. Sau khi bàn bạc xong khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, L quay lại quán Internet A chờ S đến bờ đê thuộc thôn 1, xã Bắc Trạch, khi đi được khoảng 2 km, L dừng xe lại, H chờ V đi qua bồn chứa dầu của Cửa hàng xăng dầu Sông Gianh, đi được khoảng 1 km thì V dừng xe để H xuống xe lách mặt. V điều khiển xe mô tô đi đến chỗ L và S, V dùng tay túm lấy vai áo của S rồi vật S xuống đất, dùng tay phải đâm vào mặt và tát S một cái và nói “Đưa tiền đây, không tau đập chết”. S kêu L cứu S, L nói: “Tau cứu mày không được, tau cứu mày là mày chết, đưa tiền cho anh một ít cũng được rồi tau xin tiền cho về xe”, S móc trong túi quần phải ra 6.500.000đ đưa cho V, L nói với V: “Anh cho hắn lại một ít để hắn bắt xe về”, V đưa cho S 1.000.000đ rồi chờ S đến ngã ba Hạ Trạch để bắt xe về. Sau đó L, V, H cùng về quán Internet A, V lấy số tiền vừa cướp được chia cho L 2.000.000đ, H 1.000.000đ, V giữ 2.000.000đ, còn 500.000đ cả nhóm trả tiền Internet và tiền nước hết 130.000đ, số còn lại 370.000đ L giữ.

Vật chứng vụ án: Mai Tuấn V tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đ; Lê Văn H tự nguyện nộp số tiền 1.000.000đ; Nguyễn Thành L tự nguyện nộp số tiền 2.500.000đ.

Thu giữ và xử lý trả lại cho bà Trần Thị Phụng 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ATTILA, màu đen số khung 032130, số máy 032130, BKS 73P2-2758.

Thu giữ và xử lý trả lại cho ông Ngô Quý Đức 01 xe mô tô nhãn hiệu WAZELET, màu xanh, số khung 004349, số máy 15444710.

Cáo trạng số 51/THQCT-KSĐT ngày 21/8/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Mai Tuấn V, Lê Văn H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 51/2017/HSST, ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L, Mai Tuấn V, Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 133, các khoản 1, 2 Điều 20, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Mai Tuấn V, Lê Văn H; Áp dụng thêm Điều 69, khoản 2 Điều 74, Điều 60 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Văn H, Mai Tuấn V.

Xử phạt: Mai Tuấn V 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến ngày 30/6/2017, thời gian còn lại buộc bị cáo V phải thi hành;

Xử phạt: Nguyễn Thành L 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2017);

Xử phạt Lê Văn H 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2017).

Giao các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H cho UBND xã T, huyện Bồ Trách giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong thời gian thử thách án treo mà các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc các bị cáo Mai Tuấn V, Nguyễn Thành L, Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo Mai Tuấn V, Nguyễn Thành L, Lê Văn H; tuyên quyền kháng cáo của người bị hại, người đại diện, người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 22/09/2017, bị cáo Mai Tuấn V kháng cáo xin được hưởng án treo vì lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Mai Tuấn V khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và đồng bọn đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo theo các lý do đã trình bày tại đơn kháng cáo và theo tình tiết giảm nhẹ mới, ngày 19/12/2017, được Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách xác nhận trong thời gian được tại ngoại, Mai Tuấn V đã có công giúp Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách phá án thành công chuyên án, bắt quả tang 3 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Mai Tuấn V.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Tuấn V theo các tình tiết giảm nhẹ đã được án sơ thẩm áp dụng và tình tiết giảm nhẹ mới ở giai đoạn phúc thẩm đã có công giúp Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách phá án thành công chuyên án mua bán trái phép chất ma túy đề sửa án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 133, các điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, giảm án cho bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh đối với các bị cáo trong vụ án: Theo lời khai nhận tội của bị cáo Mai Tuấn V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại Trần

Ngọc S, phù hợp lời khai của các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H theo diễn biến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo Mai Tuấn V và các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H có đủ yếu tố cấu thành của tội “Cướp tài sản” được quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2017/HS-ST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch quyết định tuyên bố các bị cáo Mai Tuấn V, Nguyễn Thành L, Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[1] Xét đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Mai Tuấn V theo các lý do được bị cáo trình bày tại đơn kháng cáo và tình tiết giảm nhẹ mới có công giúp Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch phá án thành công chuyên án, bắt quả tang 3 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Mai Tuấn V cùng các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn H bị truy tố và xét xử về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự có mức án từ 3 năm đến 10 năm tù. Theo vị trí, vai trò, mức độ tham gia cướp tài sản của bị cáo Mai Tuấn V trong vụ án, mức độ ảnh hưởng đối với bị hại và xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm đối với tội “Cướp tài sản”, án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và các tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo đơn trình bày của bà Mai Thị L về việc trong đợt lũ tháng 10/2013, Mai Tuấn V đã đến nhà đưa mẹ, con bà Mai Thị L ra khỏi nhà khi nước lũ tràn vào nhà; bố bị cáo Mai Tuấn V là người có công với cách mạng, gia đình bị cáo hiện tại đang gặp nhiều khó khăn để xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là thỏa đáng. Theo yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm “Cướp tài sản” và mức độ tham gia của bị cáo trong vụ án, án sơ thẩm không cho bị cáo Mai Tuấn V được hưởng án treo là đúng.

Theo xác nhận, đề nghị của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch thì ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, Mai Tuấn V có thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo tình tiết giảm nhẹ mới này cùng với các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Tuấn V để sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa chứ không cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Tuấn V kháng cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới được cấp phúc thẩm chấp nhận giảm án nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

1, Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Tuấn V để sửa án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 133, các điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Mai Tuấn V. Xử phạt bị cáo Mai Tuấn V **24 tháng tù** (hai mươi bốn tháng) về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến ngày 30/6/2017.

2, Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Mai Tuấn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/12/2017).

#### **Nơi nhận:**

- Theo Điều 254 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Xuân Việt**

